

Nghệ An, ngày 7 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NHIỆM KỲ 2016-2021**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020,**  
**ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2021 – 2026 VÀ**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc điều hành Công ty, tôi xin báo cáo quý cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2021, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Công ty như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2016-2021**

Trong giai đoạn 2016-2021, với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo Công ty, sự chỉ đạo chặt chẽ sát sao của HĐQT, sự đóng góp công sức của tất cả CB CNV Công ty kết quả SXKD của Công ty hàng năm đều tăng trưởng, lợi nhuận, cổ tức tăng theo các năm, đời sống người lao động được đảm bảo, thu nhập tăng lên theo từng năm, các chế độ khác Công ty thanh toán đầy đủ, kịp thời, An toàn giao thông đường sắt được giữ vững, các điểm sai và xóc lắc giảm, hàng năm Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

Kết quả SXKD của Công ty giai đoạn 2016-2021 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020
1	Tổng sản lượng	Tr.đ	116.732	113.359	132.244	134.666	157.942
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	106.120	103.054	120.286	123.597	130.034
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.549,5	1.647	2.039	3.097	3.657
4	Vốn CSH BQ	Tr.đ	14.920	15.035	15.246	15.460	15.719
5	LNST/VCSH BQ	%	10,39	11,0	13,4	20,0	23,1
6	Lợi nhuận được phân chia	Tr.đ	1.549,5	1.647	2.039	3.097	3.657
7	Tỉ lệ trả cổ tức	%	7	8	9	12,4	12,5

8	Thu nhập BQ	Trđ/ng/ th	6,940	7,322	8,228	9,192	9,962
---	-------------	---------------	-------	-------	-------	-------	-------

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### 1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 là năm kinh tế Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, Công ty ta ngoài chịu ảnh hưởng của dịch bệnh còn gặp khó khăn chung của ngành đó là: Mưa bão xảy ra liên tiếp trong các tháng 9, 10, 11 gây ngập lụt nhiều nơi; Việc ký Hợp đồng đặt hàng BDTXĐK năm 2020 thực hiện chậm, nên việc ứng tiền để phục vụ công tác SXKD chậm gây khó khăn về công tác tài chính, tuy nhiên Ban Giám đốc điều hành đã nỗ lực hết mình trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, khắc phục khó khăn, đảm bảo việc làm cho người lao động, nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên. Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông 2020 giao. Cụ thể như sau:

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu tài chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
				TH/KH
1	Tổng sản lượng	154.273	157.942	102,4
2	Tổng doanh thu	140.248	130.034	92,7
3	Lợi nhuận trước thuế	4.537	4.257	93,85
4	Lợi nhuận sau thuế	3.630	3.657	100,7
5	Vốn chủ sở hữu bình quân	15.791	15.791	100
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH BQ	28,73	26,95	93,8
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu BQ	22,99	23,1	100,5
8	Tổng lợi nhuận được phân chia	3.630	3.657	100,7
9	Thu nhập BQ	9,811	9,962	101,5

- Sản lượng so với kế hoạch tăng 2,4%.
- Doanh thu so với kế hoạch giảm 7,3%.
- Lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch tăng 0,7% .
- Tình hình quản lý sử dụng vốn: Vốn của Công ty được bảo toàn và tăng trưởng.
- Thu nhập bình quân đạt: 9,962 triệu đồng so với kế hoạch tăng 1,5%.

## 2. Tình hình thực hiện công tác đầu tư và quản lý tài sản:

Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

Trong năm 2020, Công ty đầu tư thực hiện mua mới TSCĐ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh như sau:

Tên tài sản cố định	ĐVT	SL	Kế hoạch	Thực hiện
Ô tô ray GC-220II (DA chuyển tiếp năm 2019)	Xe	01	1.587	1.587
Ô tô tải có gắn cầu	Xe	01	1.299,2	1.299,2
Máy chèn đường thủy lực	Bộ	01	295,84	295,84
Máy đầm đất động cơ xăng	Cái	02	115,5	115,5
Máy tháo lắp bu lông	Cái	02	98,56	98,56
<b>Tổng cộng</b>				<b>3.396,1</b>

Tổng số tiền đầu tư: 3.396.100.000đ (Ba tỉ, ba trăm chín mươi sáu triệu, một trăm ngàn đồng./.)

## 3. Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính và đã được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận.

Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

## 4. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:

Công ty luôn chấp hành nộp các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước đúng theo quy định, thực hiện kê khai và nộp thuế đầy đủ, không có tình trạng nợ đọng thuế Nhà nước.

Trong năm 2020 Công ty nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền bảo hiểm, do đó chế độ của người lao động được phía Bảo hiểm thanh toán và giải quyết kịp thời.

## 5. Tình hình thực hiện công tác an toàn:

Công tác an toàn luôn được Công ty đặt lên hàng đầu. Công ty luôn giữ vững công lịch tốc độ, công lịch tải trọng và trạng thái cầu đường, không phát sinh điểm chạy chậm do chủ quan.

Phối hợp cùng địa phương giữ vững an ninh trật tự, an toàn cơ quan đơn vị.

Bảo đảm an toàn chạy tàu, an toàn lao động, an toàn cháy nổ, và an toàn giao thông.

Làm tốt công tác quản lý đường ngang và đường dân sinh, thực hiện tốt NQ88/NQ-CP và quy chế phối hợp giữa bộ GTVT với UBND tỉnh, thành, huyện, xã có đường sắt đi qua.

Phối hợp với Công an Tỉnh Nghệ An và Tỉnh Hà Tĩnh giải quyết các điểm nóng lấn chiếm hành lang ATGTĐS.

#### **6. Tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:**

Người lao động Công ty được đảm bảo việc làm, chi trả tiền lương và các chế độ khác đúng hạn, kịp thời và đầy đủ.

#### **7. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, quyết định và chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN:**

Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên tuyến đường sắt thống nhất thuộc địa phận quản lý của Công ty; Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid-19.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2021 – 2026**

- Doanh thu bình quân trong nhiệm kỳ tăng 3% trở lên.
- Lợi nhuận sau thuế bình quân trong nhiệm kỳ tăng 3%/ trở lên.
- Tỷ lệ trả cổ tức hàng năm từ 10% - 12,5%.

### **IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021.**

#### **1. Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2021:**

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Công ty đặt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2021 như sau:

+ Tổng sản lượng:	199,842	tỷ đồng
+ Tổng doanh thu:	182,635	tỷ đồng
<i>Trong đó: DT hợp đồng đặt hàng:</i>	120,249	tỷ đồng
<i>DT sản xuất ngoài:</i>	62,386	tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	3,836	tỷ đồng
+ Tỷ lệ cổ tức:	12,5	%
+ Trích quỹ ĐTPT:	600	triệu đồng
+ Trích quỹ KTPL:	1.203	triệu đồng
+ Trích quỹ thưởng người quản lý:	168	triệu đồng
+ Thu nhập bình quân người lao động:	9,652	triệu đồng

## **2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2021**

- + Hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đã đặt ra.
- + Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm.
- + Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý của Công ty.
- + Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng, đảm bảo an toàn chạy tàu; Nâng cao chất lượng cầu đường, giảm tỷ lệ xóc lắc.
- + Không để xảy ra sự cố, tai nạn do chủ quan gây ra.
- + Đảm bảo tình hình tài chính công khai, minh bạch, không để xảy ra mất an toàn về tài chính; Đẩy nhanh công tác thanh quyết toán, thu hồi nợ.
- + Tiếp tục nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cho CBCNV của Công ty.
- + Thực hành tốt công tác tiết kiệm chống lãng phí, giảm chi phí trong hoạt động SXKD;
- + Tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, kết hợp với việc chăm sóc quyền lợi chính đáng cho người lao động.

## **3. Giải pháp hoàn thành nhiệm vụ năm 2021:**

Duy trì sự lãnh đạo thường xuyên của cấp ủy, chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong Công ty đối với công tác đảm bảo ATCT, ATLĐ, ATGT, PCCC;

Thường xuyên nắm bắt thông tin về tình hình kinh tế, nghiên cứu, tiếp thu ý kiến

chỉ đạo của các cấp, ý kiến góp ý của cổ đông và CBCNV trong Công ty trên cơ sở phát huy tốt sự đoàn kết nội bộ;

Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 với phương châm: Tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả và đảm bảo an toàn lên hàng đầu;

Tiếp tục sắp xếp tổ chức và lao động cho phù hợp với Công ty. Mỗi CBCNV trong Công ty tự nâng cao trình độ, đổi mới cách nghĩ, cách làm, chủ động hơn nữa trong mọi công việc;

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý tài chính, luôn chủ động trong việc điều hành vốn cũng như sử dụng linh hoạt nguồn vốn, kiểm soát được vốn, quay vòng vốn nhanh;

Tìm kiếm thêm nhiều công trình ngoài nhằm tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty và nâng cao đời sống cho người lao động. Bảo đảm 100% CBCNV lao động có việc làm ổn định tăng thu nhập.

#### V. KẾT LUẬN:

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2021 và kế hoạch SXKD năm 2021. Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của HĐQT, và quý cổ đông để Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021 đã đề ra.

Thay mặt Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý cổ đông và toàn thể CBCNV Công ty đã giúp Ban Giám đốc điều hành hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc quý vị cùng gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, thành công.

*Trân trọng cảm ơn*



**Cao Tiến Hùng**

Số: 24 /BC-HĐQT

Nghệ An, ngày 07 tháng 4 năm 2021.

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2016-2021; KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2020;**  
**ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2021-2026 VÀ KẾ HOẠCH**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**I. Tổng kết thực hiện nhiệm kỳ 2016-2021.**

**1. Nhân sự Hội đồng quản trị:**

Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 30 tháng 12 năm 2015, bầu Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm có 3 thành viên; trong đó bầu chức danh Chủ tịch HĐQT là ông Nguyễn Bá Linh và 02 thành viên HĐQT là ông Cao Tiến Hùng và ông Kiều Danh Tuyên. Tháng 7/2016 họp Đại hội đồng cổ đông bất thường bầu bổ sung ông Trần Văn Sĩ vào thành viên HĐQT thay ông Kiều Danh Tuyên (mất). Tháng 4/2017 Đại hội thường niên và bầu bổ sung ông Trần Văn Kế làm thành viên HĐQT, HĐQT bầu ông Trần Văn Sĩ làm Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Bá Linh (nghỉ chế độ).

**2. Đánh giá một số chỉ tiêu của nhiệm kỳ 2016-2021:**

Các thành viên của HĐQT thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh. HĐQT Công ty đã bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh liên quan đến lĩnh vực SXKKD của Công ty, chỉ đạo và định hướng để Giám đốc điều hành thực hiện hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hằng năm. Các chỉ tiêu SXKD bình quân nhiệm kỳ 2016-2020 về sản lượng, doanh thu tăng 5,1%; Lợi nhuận sau thuế tăng 25,0%; Tỷ lệ trả cổ tức 9,78% so với vốn điều lệ; thu nhập bình quân tăng 9,5% và tăng 64,3% so với năm 2015 (trước khi cổ phần hóa); Nộp ngân sách hàng năm đầy đủ, đúng quy định.

**3. Công tác đầu tư:**

Từ năm 2016 đến năm 2020 Công ty đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị: Máy chèn tay 2 bộ; Máy chèn đường thủy lực 2 bộ; máy khoan ray 1 cái; máy cưa ray 1 cái; máy tháo lắp bu lông 4 cái; Ô tô ray công vụ 1 cái; máy đầm đất 2 cái; ô tô tải có gắn cầu 1 cái.

Tổng nguồn vốn đầu tư 5 năm (2016-2020) là: 8.680 triệu đồng.

**4. Tình hình quản trị Công ty:**

Trong nhiệm kỳ qua HĐQT Công ty đã ban hành 45 nghị quyết; ban hành và sửa đổi bổ sung kịp thời các quy chế nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.

**5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:**

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, ngoài các cuộc họp định kỳ mỗi năm 4 lần theo quy định, khi xét thấy cần thiết HĐQT triệu tập họp đột xuất để thảo luận, thống nhất thông qua một số nội dung cần triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD tháng,

quý, năm, để ban hành đầy đủ kịp thời các nghị quyết, quyết định, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **6. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành và cán bộ quản lý:**

Các Nghị quyết của HĐQT giao cho Giám đốc chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện đều được HĐQT đôn đốc, kiểm tra chặt chẽ. HĐQT đã có các cuộc họp cùng với Ban điều hành để xây dựng, đề ra các biện pháp điều hành các chỉ tiêu sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế tại các thời điểm cụ thể trong năm.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Ban điều hành Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

Hàng quý, Giám đốc Công ty đều gửi Báo cáo tài chính cho HĐQT. HĐQT đã thường xuyên chỉ đạo Giám đốc thực hiện công tác kiểm tra, soát xét, hàng năm tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng quy định, phục vụ kịp thời cho các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Nhìn chung Ban điều hành và các cán bộ quản lý đều có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình trách nhiệm cao, thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

#### **7. Việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết và chỉ đạo của Chủ sở hữu đối với Người đại diện phần vốn:**

Trong 5 năm qua Người đại diện phần vốn đã thực hiện tốt công tác quản lý, nhất là quản lý tài chính đã thực hiện đúng theo quy chế quản lý tài chính của Công ty; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm; Điều lệ Công ty và các văn bản hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu về vốn để sản xuất. Thực hiện việc chi trả tiền lương và chế độ cho người lao động đầy đủ kịp thời. Nộp ngân sách Nhà nước, chi trả cô tức và nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN kịp thời và đầy đủ theo quy định.

Thực hiện tốt hướng dẫn công bố thông tin theo quy định của Bộ Tài chính về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### **8. Việc chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện Điều lệ, nội quy, quy chế Công ty:**

Trong 5 năm qua, Công ty đã có nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước đến làm việc. Kết quả thanh tra, kiểm tra đã đánh giá Công ty thực hiện tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện tốt mọi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty theo đúng quy định và pháp luật hiện hành.

## **II. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2020.**

Năm 2020 SXKD của Công ty Công ty còn gặp không ít khó khăn: tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài và diễn biến phức tạp, bên cạnh đó thời gian ký Hợp đồng đặt hàng sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt chậm. Tuy nhiên, được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN, HĐQT và Ban điều hành Công ty đã đề ra những giải pháp đúng đắn, kịp thời chỉ đạo quyết liệt, cùng với sự đoàn kết quyết tâm vượt qua mọi khó khăn



thử thách của tập thể CB CNVCLĐ, chúng ta đã hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐH ĐCĐ năm 2020 đã đề ra.

### **1. Những kết quả đạt được:**

Năm 2020 Công ty đã chủ động điều hành hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giữ vững Công lệnh tốc độ và Công lệnh tải trọng, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chất lượng cầu đường luôn nằm trong top đầu của Tổng công ty ĐSVN.

- Tổng sản lượng đạt: 157.942 triệu đồng, bằng 102,4% so với Kế hoạch.

- Tổng doanh thu đạt: 130.035 triệu đồng, bằng 92,7% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế đạt: 3.657 triệu đồng, bằng 100,7% so với Kế hoạch.

Thu nhập bình quân: 9,962 triệu đồng/người/tháng, bằng 101,5 so với kế hoạch; tăng 8,4% so với năm 2019.

- Tỷ lệ cổ tức: 12,5%, bằng 100% so với kế hoạch.

Về mặt quản trị doanh nghiệp, Công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

Hội đồng quản trị Công ty đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, thường xuyên sâu sát trong công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát Ban điều hành và bộ phận trực thuộc thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời chỉ đạo, định hướng các hoạt động của Ban điều hành, từ đó duy trì mọi hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

### **2. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:**

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, HĐQT Công ty đã chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam- Chi nhánh phía Bắc thực hiện kiểm toán BC tài chính năm 2020.

### **3. Kết quả hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT Công ty.**

#### **3.1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT:**

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tuân thủ theo các chuẩn mực quản trị Công ty cổ phần, duy trì hoạt động theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, thường xuyên bám sát các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, chỉ đạo, giám sát các hoạt động quản lý điều hành của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty với mục tiêu chính trị hàng đầu là đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu và hoàn thành kế hoạch SXKD, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

Tuỳ vào nhiệm vụ, khối lượng công việc từng giai đoạn, Hội đồng quản trị tổ chức họp, đề ra Nghị quyết thực hiện. Trong năm 2020 HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp với 08 Nghị quyết được ban hành. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và năm tiếp theo. Các Nghị quyết của HĐQT tại các cuộc họp là định hướng quan trọng để Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành KH SXKD của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty luôn có sự trao đổi, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty trong việc giám sát và chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, với phương châm có hiệu quả, nhưng không trái Điều lệ Công ty, không sai với các quy định của Tổng công ty ĐSVN và pháp luật hiện hành.

Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc, là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Kết quả kiểm toán: báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công tác tài chính: Công ty luôn đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết.

Chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo quy định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

Việc công bố thông tin theo quy định cũng đã được HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đầy đủ, đúng thời hạn, chính xác. Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

### **3.2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT:**

Các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công ty cũng như Quy chế hoạt động của HĐQT.

Trong năm 2020 các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững toàn diện của Công ty.

Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc chỉ đạo quản lý và giám sát Ban điều hành được thực hiện theo các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; thường xuyên giao nhiệm vụ để các thành viên HĐQT chỉ đạo thực hiện đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Chủ tịch HĐQT với chức năng chuyên trách đã có những đóng góp tích cực trong quy trình hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Công ty, cùng các thành viên HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành SX, hoàn thành KH SXKD năm 2020.

#### **4. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và cán bộ quản lý khác.**

##### **4.1. Những việc đã làm được:**

- Đã tuân thủ bám sát định hướng, ý kiến chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của HĐQT Công ty.

- Thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về sản lượng; lợi nhuận sau thuế; thu nhập người lao động, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Hoàn thành các Báo cáo tài chính của Công ty đúng quy định, phối hợp cùng Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc hoàn thành công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 đúng tiến độ.

- Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về công tác đấu thầu mua sắm tài sản, vật tư năm 2020.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ, trách nhiệm quản lý điều hành cho từng thành viên Ban điều hành.

##### **4.2. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:**

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá năm 2020 còn một số tồn tại cần khắc phục đó là:

- Năm 2020 Công ty trúng thầu thi công các gói thầu thuộc Dự án 7000 tỷ, thời gian thi công năm 2020 và 2021, công tác nghiệm thu quyết toán thực hiện vào năm 2021, nên năm 2020 chỉ ghi nhận sản lượng, chưa ghi nhận doanh thu, vì vậy chỉ tiêu doanh thu không đạt Nghị quyết đã đề ra.

- Tình hình vi phạm hành lang ATGTĐS vẫn còn xảy ra.

- Còn xảy ra vi phạm quy trình quy tắc của người lao động phải xử lý kỷ luật.

### **III. Các chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2021-2026 và Kế hoạch SXKD năm 2021:**

#### **1. Các chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ 2021-2026**

- Doanh thu bình quân trong nhiệm kỳ tăng 3% trở lên.

- Lợi nhuận sau thuế bình quân trong nhiệm kỳ tăng 3% trở lên.

- Tỷ lệ trả cổ tức hàng năm từ 10% - 12,5%.

#### **2. Kế hoạch SXKD năm 2021**

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, với phương châm đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh phải có lãi để trả cổ tức cho cổ đông, bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước; Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cùng với tập thể người lao động

nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 như sau:

- Tổng Doanh thu: 182.635.000.000 đồng, trong đó:
  - + Doanh thu công ích: 120.249.000.000 đồng;
  - + Doanh thu ngoài công ích: 62.386.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 3.836.000.000 đồng;
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 12,5%;
- Thu nhập bình quân 10,332 triệu đồng/người/tháng;

Để đạt được các chỉ tiêu trên, HĐQT đề ra một số giải pháp chủ yếu như sau:

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý và quản trị doanh nghiệp.
- Quản lý tài chính chặt chẽ, minh bạch, đúng các quy định pháp luật hiện hành.
- Mở rộng địa bàn hoạt động, tích cực tìm kiếm thêm việc làm ngoài hợp đồng đặt hàng để tăng doanh thu và thu nhập cho người lao động, nâng cao năng lực Công ty tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.
- Tập trung chỉ đạo Ban điều hành thu hồi triệt để các công nợ tồn đọng; kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, phải trả hàng tháng; chỉ đạo tiết giảm tối đa các chi phí; kiểm soát quản lý tốt dòng tiền phục vụ SXKD; hạn chế vay nợ ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
- Tăng cường công tác đối ngoại, tiếp cận thông tin để tham gia đấu thầu thi công các công trình.
- Khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị hiện có của Công ty.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi ban hành hệ thống các quy chế quản trị, quy định nội bộ Công ty.
- Thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến cổ đông và các quy định về công bố thông tin.

Trên đây là báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021, kết quả thực hiện năm 2020; định hướng các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2021-2026 và Kế hoạch SXKD năm 2021.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua.



Trần Văn Sĩ



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

Số: 25/BC-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 07 tháng 4 năm 2021

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2016-2021 VÀ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NĂM 2020**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-CN phía Bắc.*

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 kết quả hoạt động kiểm soát tại Công ty nhiệm kỳ 2016-2021 và năm 2020 như sau:

### **PHẦN I**

#### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021**

##### **I. Tổ chức bộ máy**

BKS nhiệm kỳ 2016-2021 gồm 3 thành viên, trong nhiệm kỳ có một số thay đổi về nhân sự như sau:

- Bà: Nguyễn Thị Ninh Giang Trưởng Ban (Bổ nhiệm tháng 12/2015, từ nhiệm tháng 5/2019)
- Bà: Trần Thị Hồng Mơ Trưởng Ban (Bổ nhiệm tháng 5/2019)
- Bà: Hoàng Thị Ngọc Anh Thành viên (Bổ nhiệm tháng 12/2015, từ nhiệm tháng 4/2017)
- Bà: Nguyễn Thanh Chi Thành viên (Bổ nhiệm tháng 12/2015)
- Ông: Nguyễn Văn Hào Thành Viên (Bổ nhiệm tháng 4/2017)

##### **II. Hoạt động kiểm soát**

Trong nhiệm kỳ qua, BKS thực hiện đầy đủ chức trách và nhiệm vụ được HĐQT giao với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực và khách quan. Từng thành viên BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể và nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ của mình theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn giữ mối quan hệ thường xuyên, liên tục với HĐQT, BĐH Công ty, Trưởng ban tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty, qua đó nắm bắt tình hình cụ thể, kịp thời về hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời kết hợp với chương trình làm việc của Ban để đưa ra các khuyến nghị, đóng góp ý kiến về một số nội dung trong công tác SXKD, quản trị doanh nghiệp, điều chỉnh, sửa đổi, hoàn thiện các quy chế, quy định, nội quy của Công ty.

Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, hợp lý và mức độ cân trọng trong công tác điều hành, quản lý tài chính, đầu tư mua sắm, thanh lý tài sản chế độ thông tin báo cáo,... của Công ty, đảm bảo HĐQT và BDH tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành, điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ. Trong suốt nhiệm kỳ 2016-2021 BKS chưa phát hiện thấy bất kỳ hiện tượng vi phạm, trái luật trong việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và BDH.

### **III. Đánh giá của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021**

Trong nhiệm kỳ 2016-2021 các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ. Công tác quản trị Công ty được thực hiện đúng theo các quy định pháp luật và quy định của doanh nghiệp niêm yết, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHCĐ.

Các cuộc họp HĐQT Công ty được tổ chức với sự tham dự đầy đủ của các thành viên HĐQT, đại diện BKS. Nội dung cuộc họp được thông báo trước một thời gian theo quy định. Kết luận cuộc họp được ghi thành văn bản và ra Nghị Quyết để chỉ đạo BDH thực hiện.

Qua giám sát, BKS nhận thấy chưa có bất kỳ biểu hiện vi phạm nào trong quản lý, điều hành của các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021.

### **IV. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD giai đoạn 2016-2021**

Trong giai đoạn 2016-2021 kết quả SXKD của Công ty năm sau đều cao hơn năm trước, lợi nhuận sau thuế, cổ tức tăng theo các năm. Hàng năm, Công ty tiến hành trích các quỹ từ lợi nhuận và chi trả cổ tức cho cổ đông đúng hạn, đầy đủ. Đời sống người lao động Công ty được đảm bảo, Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

Kết quả SXKD Công ty giai đoạn 2016-2021 cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>
1	Tổng Doanh thu	Tr.đ	106.120	103.054	120.286	123.597	130.035
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.550	1.647	2.039	3.097	3.657
3	Cổ tức thực hiện	%	7	8	9	12,4	12,5

## **PHẦN I KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT NĂM 2020**

### **I. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát**

#### **1. Tổ chức của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát (BKS) gồm 3 thành viên, Trưởng ban hoạt động chuyên trách, 2 thành viên còn lại hoạt động kiêm nhiệm.

#### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát tiến hành các hoạt động chính như sau:

- Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ; các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT); tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành (BDH), các Phòng chức năng trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý công nợ.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp khác của công ty khi được mời tham dự.

Trong năm 2020, BKS đã thực hiện 06 cuộc họp và làm việc với nội dung:

- Thống nhất kế hoạch công tác năm 2020, phân công nhiệm vụ năm 2020 cho từng thành viên;

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, các Nghị quyết của HĐQT, và các nội dung khác có liên quan;

- Kiểm soát hồ sơ thủ tục về thực hiện hợp đồng quản lý, bảo dưỡng TX KCHT đường sắt năm 2020;

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020;

- Đóng góp ý kiến xây dựng, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty.

Số thành viên Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp là 3/3 người.

Sau mỗi cuộc họp BKS đều có Biên bản làm việc, Báo cáo ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và đề xuất các ý kiến, kiến nghị của Ban nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tăng cường quản trị nội bộ Công ty.

### **3. *Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty***

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS và tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành; Việc giám sát của BKS nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật hiện hành.

Năm 2020, Ban kiểm soát được HĐQT và BDH tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

BKS được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của Ban.

Định kỳ, BKS đều có báo cáo gửi tới HĐQT và Giám đốc Công ty. Những kiến nghị đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

BKS duy trì hoạt động độc lập trong công tác kiểm tra, giám sát; trong năm 2020 BKS chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, cũng như về chỉ đạo điều hành của HĐQT và BDH.

## **II. *Kết quả giám sát của Ban kiểm soát***

### **1. *Về hoạt động của Hội đồng quản trị***

- Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 8 cuộc họp và ban hành 8 Nghị quyết, các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

- HĐQT đã chỉ đạo, định hướng hoạt động của BDH Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, lên kế hoạch cho năm 2021 và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.

### **2. *Về hoạt động của Ban Điều hành***

- BDH đã triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Năm 2020, BDH đã điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty duy trì ổn định, tạo việc làm, tăng thu nhập

cho người lao động. Công tác an toàn, an ninh trật tự được giữ vững, trong năm không xảy ra sự cố về an toàn chạy tàu do lỗi về quản lý bảo trì của Công ty.

- BDH đã tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ nửa tháng 1 lần về công tác an toàn chạy tàu, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, các biện pháp thu hồi công nợ, tăng cường công tác quản lý vật tư, tài chính, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật.

### 3. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

#### a. Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	140.248	130.035	92,7
1.1	Doanh thu HĐ đặt hàng	Tr. đồng	120.248	123.267	102,5
1.2	Doanh thu SXKD khác	Tr. đồng	20.000	6.767	33,8
2	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.630	3.657	100,7
3	Vốn điều lệ	Tr. đồng	14.920	14.920	100
4	Lãi cơ bản /cổ phiếu	Đồng		2.451	
5	Thu nhập BQ	Tr.đ/ng/thg	9,811	9,962	101,5
6	Tỷ lệ cổ tức	%	12,5	12,5	100

#### Nhận xét đánh giá :

- Tổng doanh thu năm 2020 là 130.035 triệu đồng, đạt 92,7% so với kế hoạch và tăng 5,2% so với năm 2019, trong đó:

Doanh thu HĐ đặt hàng là 123.267 triệu đồng, đạt 102,5% so với kế hoạch;

Doanh thu SXKD khác là 6.767 triệu đồng, đạt 33,8% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế là 3.657 triệu đồng, bằng 100,7% so với kế hoạch và tăng 18,1% so với năm 2019.

- Thu nhập của người lao động 9,962 triệu/ tháng tăng 1,5% so với kế hoạch và tăng 8,4% so với năm 2019, đời sống việc làm người lao động được đảm bảo.

- Tỷ lệ trả cổ tức 12,5% đảm bảo theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Như vậy, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đề ra.

#### b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và trả cổ tức cho cổ đông

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông và trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020 đúng thời hạn.

#### c. Thực hiện trích và trả thù lao của Người quản lý

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Người quản lý năm 2020 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, cụ thể:

Lương người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn NN: 27,54 trđ/ng/tháng;

Lương người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn NN: 21,96trđ /ng/tháng;

Thù lao người quản lý không chuyên trách: 800.000đ/ng/tháng.

#### d. Thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2020

Công ty hoàn thành báo cáo tài chính và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-CN Phía Bắc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. Đến 25/2/2021 việc Kiểm toán BCTC năm 2020 đã xong.



*e. Về thực hiện các dự án đầu tư :*

Năm 2020, Công ty thực hiện đầu tư mua mới TSCĐ phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Tên tài sản cố định	ĐVT	SL	Kế hoạch	Thực hiện
Ô tô ray GC-220II (DA chuyển tiếp năm 2019)	Xe	01	1.587	1.587
Ô tô tải có gắn cầu	Xe	01	1.299,2	1.299,2
Máy chèn đường thủy lực	Bộ	01	295,84	295,84
Máy đầm đất động cơ xăng	Cái	02	115,5	115,5
Máy tháo lắp bu lông	Cái	02	98,56	98,56
<b>Tổng cộng</b>				<b>3.396,1</b>

Tổng số tiền đầu tư: **3.396,1** triệu đồng.

*đ. Việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người lao động :*

Công ty thực hiện chế độ của người lao động theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty, Thỏa ước lao động tập thể. Tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và quy chế của Công ty.

Công ty thực hiện nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ, không có hiện tượng nợ tiền BHXH.

Các tổ chức chính trị, xã hội: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên được Công ty quan tâm tạo điều kiện để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước và Luật Doanh nghiệp.

### **III. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020**

#### **1. Kết quả thẩm định BCTC**

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định BCTC hàng quý và cả năm 2020, đảm bảo tính trung thực, minh bạch trong báo cáo. Trên cơ sở đó BKS thống nhất kết luận những nội dung sau:

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, hạch toán kế toán của Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực kế toán hiện hành; việc lập và nộp báo cáo theo đúng quy định, báo cáo phản ánh chính xác và toàn diện hoạt động kinh doanh của Công ty. Các chứng từ, sổ sách kế toán được Công ty tổ chức quản lý, lưu trữ theo đúng quy định.

- BCTC năm 2020 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam-CN Phía Bắc thực hiện kiểm toán theo đúng quy định hiện hành, theo đó BKS thống nhất với kết luận của đơn vị kiểm toán về BCTC năm 2020 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2020, cũng như kết quả sản xuất kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

#### **2. Công tác bảo toàn, phát triển vốn và tài sản của Công ty**

Theo BCTC năm 2020 đã được kiểm toán, một số chỉ tiêu về tình hình tài sản, vốn của Công ty đến ngày 31/12/2020 như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN</b>		<b>63.809</b>	<b>101.253</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>55.778</b>	<b>88.326</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	10.363	20.943
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	39.967	37.095
4	Hàng tồn kho	140	3.151	28.033
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	2.297	2.255
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>8.031</b>	<b>12.926</b>
1	Tài sản cố định	220	8.031	11.732
2	Tài sản dở dang dài hạn	240		1.194
3	Tài sản dài hạn khác	260		
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>63.809</b>	<b>101.253</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>45.200</b>	<b>81.712</b>
1	Nợ ngắn hạn	310	45.200	81.712
2	Nợ dài hạn	330		
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>18.609</b>	<b>19.540</b>
1	Vốn chủ sở hữu	410		
	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	411	14.920	14.920
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	418	592	964
	<i>Lợi nhuận chưa phân phối</i>	421	3.097	3.657
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		

Với các số liệu từ BCTC như trên, BKS có một số nhận xét sau:

Tổng Tài sản, Nguồn vốn của Công ty tính đến 31/12/2020 tăng 58,68% so với cùng kỳ năm 2019; Vốn chủ sở hữu tăng 5% so với cùng kỳ năm 2019.

### 3. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,23	1,08
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,16	0,74
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	70,9	0,81
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,43	4,18
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	39,90	7,4
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,92	1,28
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	2,52	2,81
	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	16,64	18,71
	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	4,85	3,61

Chỉ số về *khả năng thanh toán ngắn hạn* của Công ty là 1,08 thể hiện Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, tuy nhiên khả năng thanh toán nhanh không cao.

Hệ số *nợ phải trả/tổng tài sản* là 0,81%, Hệ số *nợ phải trả/vốn chủ sở hữu* là 4,18 lần, vượt quá 3 lần vốn chủ sở hữu theo quy định tại Khoản 4, Điều 20 Nghị Định 91/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, phản ánh Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ trong ngắn hạn chưa cao.

Các chỉ tiêu về *năng lực hoạt động* và *khả năng sinh lời* cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản và nguồn vốn tạo ra lợi nhuận năm nay cao hơn năm trước, Công ty hoạt động có hiệu quả, cụ thể :

+Tỷ suất LNST/DTT là 2,81% tăng 0,3% so với năm 2019;

+Tỷ suất LNST/VCSH là 18,71% tăng 2,07% so với năm 2019;

+Tỷ suất LNST/TTS là 3,61 % giảm 1,2% so với năm 2019, phản ánh mức tăng lợi nhuận thấp hơn mức đầu tư Tài sản của Công ty.

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị**

Để Công ty hoạt động hiệu quả hơn, BKS kiến nghị một số ý kiến như sau:

- Có phương án sử dụng, khai thác tài sản đất đai và các tài sản khác của Công ty phù hợp để mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

- Tiếp tục sửa đổi và hoàn thiện hệ thống các quy chế và quy định của Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Bộ Luật Lao động,... và các quy định hiện hành.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hệ tuần gác khi lên ban, nâng cao ý thức trách nhiệm trong lao động sản xuất, đảm bảo tuyệt đối an toàn mọi mặt.

- Tiếp tục công tác quản lý, thu hồi nợ, phân tích tuổi nợ và trích lập dự phòng cho các khoản nợ khó đòi theo quy định pháp luật hiện hành.

### **PHẦN III**

## **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2026**

### **I. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026**

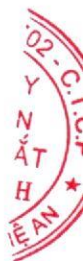
Căn cứ vào tình hình hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động như sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Giám sát việc chấp hành pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành;

2. Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy định của Công ty và các phòng ban chức năng;

3. Kiểm tra tính trung thực và hợp lý trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam; Thẩm định báo cáo tài chính quý và cả năm trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

4. Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đúng với chức năng quyền hạn của Ban Kiểm soát.



5. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và các cuộc họp khác của Công ty.
6. Các công việc khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## **II. Kế hoạch hoạt động năm 2021**

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty theo bảng phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát;
2. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BĐH trong việc giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021 và các Nghị quyết của HĐQT;
3. Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BĐH Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động Sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty đúng với chức năng, quyền hạn của Ban kiểm soát;
4. Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc HĐQT (nếu có) trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát năm 2020, tổng kết nhiệm kỳ 2016-2021 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 của Ban kiểm soát. Kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Hồng Mơ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **26** /BC-HĐQT

*Nghệ An, ngày 07 tháng 4 năm 2021*

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh.

Thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh và các quy định hiện hành của pháp luật về việc thông tin cũng như sao gửi tài liệu trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đường sắt Nghệ Tĩnh sao gửi đến Quý cổ đông Công ty các nội dung chủ yếu của “Báo cáo tài chính năm 2020” đã được kiểm toán, gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Sĩ**



Số: 085/2021/BCKT-PB.00006

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh (sau đây gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 25 tháng 02 năm 2021, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Ong Thế Đức**

**Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 0855-2018-009-1

Thay mặt và đại diện cho

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH PHÍA BẮC**

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2021

**Lê Viết Cường**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số: 2478-2018-009-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	31/12/2020	01/01/2020
<b>A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>88.326.140.187</b>	<b>55.777.789.415</b>
<b>I/ Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5.1</b>	<b>20.942.846.664</b>	<b>10.362.922.740</b>
1. Tiền	111		1.762.846.664	1.662.922.740
2. Các khoản tương đương tiền	112		19.180.000.000	8.700.000.000
<b>II/ Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
<b>III/ Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>37.094.886.089</b>	<b>39.966.983.687</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	24.692.251.338	35.760.006.781
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	5.518.151.378	3.727.500.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	7.502.418.420	1.033.604.012
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(617.935.047)	(554.127.106)
<b>IV/ Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>5.6</b>	<b>28.033.230.090</b>	<b>3.150.877.197</b>
1. Hàng tồn kho	141		28.033.230.090	3.150.877.197
<b>V/ Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.255.177.344</b>	<b>2.297.005.791</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		251.883.030	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.145.062.143	-
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	5.11	858.232.171	2.297.005.791
<b>B/ TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>12.926.424.769</b>	<b>8.030.831.527</b>
<b>I/ Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
<b>II/ Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>11.732.341.860</b>	<b>8.030.831.527</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.7	11.732.341.860	8.030.831.527
- Nguyên giá	222		30.317.565.195	27.004.531.902
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(18.585.223.335)	(18.973.700.375)
<b>III/ Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV/ Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>1.194.082.909</b>	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.8	1.194.082.909	-
<b>V/ Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
<b>VI/ Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>101.252.564.956</b>	<b>63.808.620.942</b>



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
<b>C/ NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>81.711.849.322</b>	<b>45.199.606.252</b>
<b>I/ Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>81.711.849.322</b>	<b>45.199.606.252</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.9	35.044.326.541	12.450.983.651
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.10	18.154.959.970	138.614.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.11	579.449.961	3.772.019.621
4. Phải trả người lao động	314		26.536.869.167	27.037.914.891
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	27.840.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.12	527.285.159	495.806.998
7. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	800.000.000
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		868.958.524	476.427.091
<b>II/ Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>D/ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>19.540.715.634</b>	<b>18.609.014.690</b>
<b>I/ Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.13</b>	<b>19.540.715.634</b>	<b>18.609.014.690</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		14.920.000.000	14.920.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		14.920.000.000	14.920.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		963.843.257	592.467.257
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.656.872.377	3.096.547.433
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.656.872.377	3.096.547.433
<b>II/ Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>101.252.564.956</b>	<b>63.808.620.942</b>



Cao Tiến Hùng  
Giám đốc

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2021

Vương Thừa Tiệp  
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo  
Người lập biểu

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	129.073.468.364	122.423.400.757
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		129.073.468.364	122.423.400.757
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	115.348.382.972	109.739.116.477
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.725.085.392	12.684.284.280
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	849.465.657	1.173.417.474
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.4	10.366.405.569	9.806.633.452
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		4.208.145.480	4.051.068.302
11. Thu nhập khác	31	6.5	111.676.436	-
12. Chi phí khác	32	6.6	62.347.888	147.612.826
13. Lợi nhuận khác	40		49.328.548	(147.612.826)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		4.257.474.028	3.903.455.476
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.7	600.601.651	806.908.043
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.656.872.377	3.096.547.433
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70	6.8	2.451	2.075
19. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	71	6.8	2.451	2.075



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

Cao Tiên Hùng  
Giám đốc

Vương Thừa Tiệp  
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo  
Người lập biểu

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT NGHỆ TĨNH

Số 27A, đường Lê Ninh, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Chi tiêu	MS	Năm 2020	Đơn vị tính: VND Năm 2019
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	4.257.474.028	3.903.455.476
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	1.571.130.576	1.312.297.863
- Các khoản dự phòng	03	(736.192.059)	(492.837.894)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(961.142.093)	(1.173.417.474)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	4.131.270.452	3.549.497.971
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	3.162.811.424	(14.150.031.333)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(24.882.352.893)	(806.374.306)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	36.288.658.102	9.258.688.152
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(251.883.030)	21.350.000
- Thuế TNDN đã nộp	15	(806.908.043)	(569.882.009)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(482.560.000)	(478.857.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>17.159.036.012</b>	<b>(3.175.608.525)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(5.639.960.182)	(889.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	122.272.727	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	788.655.367	1.082.188.001
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(4.729.032.088)</b>	<b>193.188.001</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	8.600.000.000	-
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(8.600.000.000)	-
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.850.080.000)	(1.342.800.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(1.850.080.000)</b>	<b>(1.342.800.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>10.579.923.924</b>	<b>(4.325.220.524)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>10.362.922.740</b>	<b>14.688.143.264</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>20.942.846.664</b>	<b>10.362.922.740</b>



Cao Tiên Hùng  
Giám đốc

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2021

Vương Thừa Tiệp  
Kế toán trưởng

Trần Thị Hồng Thảo  
Người lập biểu